

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211 và Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 76/2024/TLST-DSST ngày 01 tháng 11 năm 2024

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số .. L., phường L., quận Đ., H

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Quốc C.

Bị đơn: Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn Q, xã M, huyện T, H

2. Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

Ông Nguyễn Mạnh H xác nhận có ký Hợp đồng cho vay số LN2112224947639 ký ngày 27/12/2021; Hợp đồng cho vay số LN2205315885241 ký ngày 01/6/2022; Hợp đồng cho vay số LN2205055702604 ký ngày 17/5/2022; và Thẻ tín dụng số 324-P-9070152 ký ngày 20/7/2021 với Ngân hàng TMCP V.

Ông Nguyễn Mạnh H xác nhận tạm tính đến ngày 6/12/2024, ông H còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ là 855.403.060 đồng, trong đó nợ gốc là: 504.986.057 đồng; Nợ lãi là 341.762.290 đồng; lãi chậm trả là 8.654.713 đồng, cụ thể như sau

+Hợp đồng cho vay số LN2112224947639 ký ngày 27/12/2021: ông H còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ là 165.696.488 đồng, trong đó nợ gốc là: 108.703.888 đồng; Nợ lãi là 53.639.757 đồng; lãi chậm trả là 3.352.842 đồng

+ Hợp đồng cho vay số LN2205315885241 ký ngày 01/6/2022: ông H còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ là 118.743.561 đồng, trong đó nợ gốc là: 74.250.159 đồng; Nợ lãi là 41.954.129 đồng; lãi chậm trả là 2.539.272 đồng

+Hợp đồng cho vay số LN2205055702604 ký ngày 17/5/2022: ông H còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ là 103.837.480 đồng, trong đó nợ gốc là: 62.032.010 đồng; Nợ lãi là 39.042.871 đồng; lãi chậm trả là 2.762.599 đồng

+ Thẻ tín dụng số 324-P-9070152 ký ngày 20/7/2021: ông H còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền nợ là 467.125.533 đồng, trong đó nợ gốc là: 260.000.000 đồng; Nợ lãi là 207.125.533 đồng;

Ông Nguyễn Mạnh H cam kết chậm nhất đến ngày 31/3/2025 thanh toán trả Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ nêu trên và các khoản nợ lãi phát sinh kể từ ngày 7/12/2024 cho đến ngày ông H thanh toán hết nghĩa vụ cho Ngân hàng TMCP V theo đúng thỏa thuận tại các Hợp đồng, văn bản tín dụng

Toàn bộ số tiền ông H trả nợ cho Ngân hàng TMCP V sẽ được ưu tiên trừ vào tiền nợ gốc trước, tiếp đến lãi trong hạn, tiếp đến lãi quá hạn, tiếp đến lãi chậm trả lãi.

Trường hợp Ông Nguyễn Mạnh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thuộc quyền để thu hồi nợ.

- Về án phí: Ông H tự nguyện nộp cả tiền án phí là 11.108.061 đồng.

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 17.294.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0020989 ngày 01/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- THA DS huyện Thanh Oai;
- Các đơn vị;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
Thẩm phán

Nguyễn Thị Kiểm